UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Đợt: HK 2 (2020 - 2021) **Ngày thi: 21 / 7 /2021** **Nhóm:** 20T4-NNA3

Môn học phần: 0714000453 - Vật Lý 1 **Giờ thi:** **Phòng:**

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Mã LHP	Ký tên	Điểm		Ghi chú
							Bằng số	Bằng chữ	
1	20004123	Điểu Minh Bạch			20T4-NNA3		6,5	Sáu , năm	
2	20003403	Nguyễn Quốc Bảo			20T4-NNA3		8,0	Tám , không	
3	18003164	Mạch Tiến Đạt			20T4-NNA3		4,5	Bốn , năm	
4	20005104	Lê Bảo Khánh			20T4-NNA3		5,0	Năm , không	
5	20005421	Nguyễn Anh Khoa			20T4-NNA3		7,3	Bảy , ba	
6	20007594	Trần Gia Khương			20T4-NNA3		7,8	Bảy , tám	
7	20001440	Nguyễn Hoàng Lân			20T4-NNA3		5,0	Năm , không	
8	20006676	Nguyễn Phi Long			20T4-NNA3		8,0	Tám , không	
9	20001863	Nguyễn Phương Tuệ Mẫn			20T4-NNA3		5,8	Năm , tám	
10	20002932	Nguyễn Trang Thu Minh			20T4-NNA3		8,5	Tám , năm	
11	20001867	Nguyễn Trần Anh Nguyên			20T4-NNA3		7,0	Bảy , không	
12	20006688	Phạm Minh Quân			20T4-NNA3		4,5	Bốn , năm	
13	20005625	Đỗ Nguyễn Thị Hoàng Thanh			20T4-NNA3		6,0	Sáu , không	
14	20003543	Âu Nguyễn Kim Thi			20T4-NNA3		8,0	Tám , không	
15	20001606	Võ Văn Thiện			20T4-NNA3		4,5	Bốn , năm	
16	20000820	Đặng Mai Anh Thy			20T4-NNA3		7,3	Bảy , ba	
17	20001933	Trương Thị Mai Trang			20T4-NNA3		3,0	Ba , không	
18	20002877	Nguyễn Anh Tuấn			20T4-NNA3		6,8	Sáu , tám	
19	20002850	Nguyễn Tú Anh			20T4-NNA3		6,0	Sáu , không	
20	20005706	Lê Mỹ Duyên			20T4-NNA3		7,8	Bảy , tám	
21	20002265	Lê Lưu Quỳnh Giang			20T4-NNA3		9,0	Chín , không	
22	20005611	Võ Duy Khánh			20T4-NNA3		8,0	Tám , không	
23	20005005	Nguyễn Đức Long			20T4-NNA3		7,5	Bảy , năm	
24	20005006	Nguyễn Minh Long			20T4-NNA3		6,5	Sáu , năm	
25	20003918	Trịnh Quang Minh			20T4-NNA3		3,8	Ba , tám	
26	20003030	Nguyễn Quốc Phương Nam			20T4-NNA3		6,0	Sáu , không	
27	20004887	Nguyễn Thị Quỳnh Như			20T4-NNA3		8,0	Tám , không	
28	20005593	Nguyễn Huỳnh Công Quyền			20T4-NNA3		5,8	Năm , tám	
29	20001865	Tôn Thất Tân			20T4-NNA3		6,8	Sáu , tám	
30	20003167	Lê Trần Yến Vi			20T4-NNA3		0,0	Không , không	Không nộp bài
31	20003092	Bùi Công Vinh			20T4-NNA3		6,5	Sáu , năm	
32									
33									
34									
35									
36									
37									
38									
39									
40									

41									
42									
43									
44									
45									
46									
47									
48									

30

Ghi chú:

Danh sách gồm 31 sinh viên.

Số dự kiểm tra là 30 sinh viên.

Số vắng kiểm tra là 1 sinh viên.

Cán bộ chấm thi 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Quỳnh Giao

Cán bộ chấm thi 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thanh Tú

TP. HCM, ngày …… tháng …… năm 20……
Trưởng khoa
(Ký và ghi rõ họ tên)

…….